

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2021/HS-ST.

Ngày: 18-10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Lê Thị Ánh Sáng.

+ Ông Lưu Đức Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 và Thông báo số 1543 ngày 27/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T, sinh năm 1992, tại Bà Rịa- Vũng Tàu, tên gọi khác: không; nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, khu phố TC, phường HD, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi sinh sống: Ấp 4, xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Th và bà Nguyễn Thị Cẩm T, bị cáo là con thứ hai trong gia đình hai anh em; Chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Hoàng Anh T và có 01 con chung sinh năm 2020; từ năm 2013 đến năm 2015 chung sống như vợ chồng với chị Chung Thị Kim H và có 01 con chung sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt từ ngày 11/5/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành “có mặt”.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Hoàng Anh T, sinh năm: 1995. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/5/2021, tổ công tác của Công an xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, tiến hành tuần tra tại đoạn đường thuộc khu công nghiệp Gò Dầu B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô Yamaha hiệu Exciter không biển số chở phía sau 01 người phụ nữ thấy có biểu hiện nghi vấn, nên tổ tuần tra ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì phát hiện bên trong ví da màu đen để trong túi quần phía sau bên phải của nam thanh niên có 01 túi nylon kích thước 7,5 cm x 04 cm (loại túi Zip), chứa các hạt tinh thể màu trắng không rõ hình nghi là ma túy. Qua làm việc, T khai sử dụng ma túy từ năm 2014 đến nay, ngày 10/5/2021 T đón xe khách đến khu vực cầu Thanh Đa thuộc Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh gặp người bạn của T tên Bắc (không rõ tên, tuổi, địa chỉ, tại đây Bắc giới thiệu cho T người đàn ông bán ma túy (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) T mua ma túy của một người đàn ông này với số tiền 500.000 đồng, mang về nhà sử dụng một ít và số ma túy còn lại cất giấu trong ví da của mình. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/5/2021 T điều khiển xe mô tô không gắn biển số chở Nguyễn Hoàng Anh Thư là người chung sống như vợ chồng với T đi trên đoạn đường thuộc khu công nghiệp Gò Dầu B xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, thì bị tổ tuần tra Công an xã Phước Thái, kiểm tra phát hiện nên lập biên bản phạm tội quả tang cung tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon kích thước 7,5cm x 04cm hàn kín các cạnh bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì màu trắng có kích thước 18cm x 12cm; 01 xe mô tô không gắn biển số có số máy: 55P1288733, số khung: RLCE55P10DY288728.

Tại bản kết luận giám định số 996/KLGD-PC09 ngày 18/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,56290 gam loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKSLT ngày 24/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 16 đến 18 tháng tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 996/PC09-GĐMT.

Riêng đối với 01 xe mô tô không gắn biển số có số máy: 55P1288733, số khung: RLCE55P10DY288728 chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên Tòa bị cáo không phát biểu tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,56290 gam, loại: Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý độc quyền các chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không nhận thức sửa chữa để trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi

phạm tội đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định niêm phong số 996/KLGD-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với 01 xe mô tô không gắn biển số có số máy: 55P1288733, số khung: RLCE55P10DY288728 chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Đối với người đàn ông tên Bắc và người đàn ông có hành vi bán ma túy cho T đều không rõ nhân thân lai lịch. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định niêm phong số 996/KLGD-PC09 ngày 19/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành

án Dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/5/2021).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (3);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Tình

